

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đảm bảo phù hợp với yêu cầu Cách mạng công nghiệp 4.0

Phạm Thị Thanh Hằng

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Con người là nhân tố quyết định sự thành bại của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì vậy, công nghiệp hiện đại hóa cũng đặt ra những yêu cầu phù hợp, đòi hỏi nguồn nhân lực phải đáp ứng những tiêu chí cao về trình độ chuyên môn, ý thức tổ chức, kỷ luật, phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo, nhạy bén, thích ứng nhanh với điều kiện hoàn cảnh... Từ những tiêu chí trên đòi hỏi nhà nước và xã hội cần có những chính sách phù hợp để đào tạo nguồn nhân lực có đủ những phẩm chất trên.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) được đề cập lần đầu tiên tại Hội trợ triển lãm công nghệ Hanover (Đức) năm 2011 và được Chính phủ Đức đưa vào «kế hoạch hành động chiến lược công nghệ cao» năm 2012. Nội dung cơ bản là liên kết giữa thế giới thực với thế giới ảo, để thực hiện công việc thông minh và có hiệu quả nhất. Cuộc cách mạng 4.0 được hình thành trên cơ sở thành tựu và kết nối của cả ba cuộc cách mạng công nghiệp đã có (1.0, 2.0, 3.0), nhưng trong đó trực tiếp là cuộc cách mạng số, công nghệ sinh học và vật lý, gắn với sự phát triển và phổ biến của Internet kết nối vạn vật (Internet of things - IoT), điện toán đám mây, điện toán nhận thức. Đặc trưng cơ bản của 4.0 là sự xuất hiện các công nghệ mới có tính đột phá về chất như trí tuệ nhân tạo (AI), IoT, Robot, in 3D, big data.

Có thể nói một trong những phẩm chất quan trọng nhất của văn hóa lao động công nghiệp là tinh thần trách nhiệm cao đối với chất lượng sản phẩm làm ra. Trong thời kỳ thực hiện nền kinh tế theo cơ chế bao cấp, kế hoạch hóa tập trung, người sản xuất chỉ biết sản xuất theo kế hoạch, theo chỉ lệnh từ trên xuống, không quan tâm đến sản phẩm do họ sản xuất ra được người tiêu dùng tiếp nhận như thế nào, nói tóm lại, người sản xuất áp đặt yêu cầu cho người tiêu dùng. Giờ đây, sự phát triển kinh tế hàng hóa với cơ chế thị trường đòi hỏi phải thay đổi kiểu quan hệ đó, tức là người tiêu dùng, chứ không phải người sản xuất, quy định mặt hàng và chất lượng hàng hóa, còn người sản xuất phải đáp ứng nhu cầu đó. Trong nền kinh tế cạnh tranh, việc sản xuất hàng hóa chất lượng cao với giá cả hợp lý cũng đáp ứng lợi ích của chính người sản xuất.

Sự bùng nổ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang buộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề sẽ phải đẩy nhanh hơn nữa công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu xã hội trong bối cảnh mới. Nhiều vị trí việc làm và nghề nghiệp cũ sẽ mất đi, đồng thời xuất hiện nhiều vị trí việc làm, nghề nghiệp mới trong lĩnh vực kỹ thuật số, lập trình, bảo vệ dữ liệu sẽ xuất hiện với các yêu cầu về trình độ, kỹ năng của người lao động đòi hỏi cao hơn để đáp ứng yêu cầu công việc cũng tăng lên.

Hiện nay, nền kinh tế Việt Nam đang hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và bước đầu chịu tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nếu Việt Nam biết tận dụng lợi thế, chủ động hơn nữa, phát huy thế mạnh của dân số trẻ, năng động với sự nhanh nhạy được đi vào một số lĩnh vực công nghệ mũi nhọn, nhất là công nghệ thông tin thì kinh tế Việt Nam trong vòng 5 năm tới sẽ có nhiều khởi sắc. Khoảng hơn 10 năm gần đây, nguồn nhân lực về công nghệ thông tin ở nước ta đã phát triển mạnh mẽ đây là một lợi thế của Việt Nam đi vào những công nghệ mũi nhọn, đặc biệt là phát triển công nghệ phần mềm hướng về xuất khẩu. Lợi thế về phát triển ngành công nghệ thông tin khi được áp dụng mạnh mẽ trong các ngành khác là cơ hội cho lực lượng lao động Việt Nam tham gia vào những phân khúc tạo giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Mấy thập niên gần đây, xu thế toàn cầu hóa đang phát triển mạnh mẽ, thời kỳ hội nhập sẽ mở ra nhiều cơ hội việc làm với những yêu cầu cao hơn đối với người lao động, với tiêu chí tuyển dụng vào các vị trí việc làm cũng yêu cầu cao hơn đòi hỏi nguồn nhân lực phải có nhiều kỹ năng khác ngoài kiến thức

chuyên môn như: khả năng ngoại ngữ, khả năng giao tiếp, sử dụng vi tính, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tìm hiểu và xử lý thông tin.

Như vậy, muốn thành công trong môi trường cạnh tranh, người lao động Việt Nam phải có ý thức mở rộng kiến thức nghề nghiệp, nâng cao năng lực tư duy khoa học, độc lập, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới, không ngừng phát triển những kỹ năng thiết yếu để hình thành tri thức, bản lĩnh, vững vàng bước vào quá trình hội nhập với thế giới trong bối cảnh mới.

Để đáp ứng được yêu cầu của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đòi hỏi phải đổi mới, nâng cao trình độ đào tạo, sử dụng và đãi ngộ nhân lực, nhân tài. Ba thách thức của nguồn nhân lực Việt Nam quan tâm nhất cần nhanh chóng khắc phục từ nay đến 2025 là : Nâng cao kỹ năng thiết yếu trong sản xuất, kinh doanh, khả năng ngoại ngữ và tác phong công nghiệp : kỹ thuật và trách nhiệm.

Hiện nay, các trường phổ thông sử dụng phần mềm quản lý. Về phía các trường đại học, 100% các trường sử dụng email để trao đổi công việc, trong đó khoảng 86% có hệ thống email riêng, 45% cung cấp thư điện tử cho sinh viên sử dụng, 97% cơ sở giáo dục đại học có cổng thông tin điện tử, khoảng 85% các trường có triển khai phần mềm quản lý chương trình đào tạo... Bộ giáo dục đào tạo đã xây dựng cập nhật liên tục kho bài giảng e-learning dùng chung với trên 5000 bài giảng có chất lượng chủ yếu được tuyển chọn từ Cuộc thi quốc gia thiết kế bài giảng e- learning hàng năm...

Tuy nhiên, cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần 4. Nguồn nhân lực cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các công nghệ 4.0 chiếm tỷ lệ nhỏ. Yếu tố kỹ thuật và kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng số của nguồn nhân lực còn thấp. Đào tạo nghề chưa đáp ứng được yêu cầu, chất lượng chưa cao, sự gắn kết với doanh nghiệp nghề chưa được chú trọng. Mô hình đào tạo đại học, đào tạo nghề thiên về lý thuyết. Chưa thu hút được nhiều nhân tài và chuyên gia nước ngoài, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp 4.0. Thiếu hụt nhân lực có chuyên môn cao và kiến thức bắt kịp xu hướng thay đổi của thị trường công nghệ là nguyên nhân khiến cho nhân sự công nghệ thông tin cấp cao ngày càng khan hiếm, dẫn tới sự cạnh tranh về lương để thu hút nhân tài giữa các doanh nghiệp...

Cùng với sự thay đổi nhanh chóng của nhiều công nghệ trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi giáo dục đại học phải đem lại cho người học những kỹ năng và kiến thức cơ bản cần thiết để người lao động dễ chuyển đổi nghề nghiệp,

mà quan trọng hơn là người lao động phải có tư duy sáng tạo, có khả năng thích nghi với các thách thức và yêu cầu công việc thay đổi liên tục trong thị trường lao động trong nước, khu vực và quốc tế, tránh nguy cơ bị mất việc làm. Khi cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển đi vào chiều sâu, nhiều công nghệ hiện đại xuất hiện và được áp dụng vào cuộc sống thay thế dần nhiều vị trí việc làm kể cả đối với những lao động có trình độ cao thì giáo dục đại học sẽ gặp những thách thức rất lớn trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Các trường đại học phải tiếp tục đổi mới thì mới đáp ứng những yêu cầu ngày càng cao đối với nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Vì vậy, trong những năm tới, các trường đại học cần tạo điều kiện và yêu cầu sinh viên ngay từ năm thứ ba phải tham gia các nhóm nghiên cứu, thực hiện các đề tài khoa học cùng giáo viên hướng dẫn. Mặt khác, các trường đại học cũng cần nghiên cứu cách giao đề tài cho sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp theo hướng đề tài gắn liền với giải quyết một vấn đề cụ thể trong chuyên môn, hoặc nghiên cứu đề tài tốt nghiệp để phát triển tiếp tục ở bậc đào tạo thạc sỹ. Đối với nước ta, một thực tế trong nhiều năm nay là tình trạng chảy máu chất xám đang diễn ra mạnh mẽ. Vì vậy, ngay bây giờ, Chính phủ cần xây dựng chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo đuổi kịp các nước có nền giáo dục tiên tiến, cùng với chiến lược trọng dụng nhân tài để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động Việt Nam có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước.

Trước mắt, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang hứa hẹn những bước đột phá mới trong hoạt động đào tạo, đó là sự thay đổi mục tiêu đào tạo, mô hình đào tạo truyền thống sang một mô hình đào tạo mới bằng cách truyền tải và cung cấp kiến thức, kỹ năng, thái độ của người học hoàn toàn mới. Để thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các trường đại học cần thực hiện hoạt động đào tạo đáp ứng tính định hướng xã hội, đồng thời cung cấp nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong điều kiện mới.

Cốt lõi của quá trình đổi mới giáo dục là chuyển từ việc chú trọng giáo dục nhân cách nói chung sang kết hợp giáo dục nhân cách với phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi cá nhân. Chuyển từ quan niệm cũ có kiến thức là có năng lực sang quan niệm kiến thức chỉ là yếu tố quan trọng của năng lực. Chuyển từ quan niệm chỉ coi trọng việc học chính quy sang coi trọng tất cả các loại hình giáo dục - xây dựng xã hội học tập. Chuyển từ coi xã hội hóa giáo dục là một nhiệm vụ sang coi đó là một phương châm, cách tiếp cận trong quá trình thực hiện giáo dục.

Xem tiếp trang 91